

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 10 năm 2021

## KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

1. Ngành đào tạo: KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP      Mã nghề: 6340302

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng liên thông

3. Đối tượng tuyển sinh

Tốt nghiệp trung cấp ngành, nghề Kế toán doanh nghiệp và trình độ trung học phổ thông theo quy định hoặc cao đẳng, cao đẳng nghề.

4. Mục tiêu đào tạo

4.1. Mục tiêu chung

Kiến thức cơ bản về kinh tế, tài chính trong việc thực hiện nghề kế toán; các quy định về kế toán, kiểm toán trong việc thực hiện nghiệp vụ của nghề; vận dụng hệ thống chứng từ, tài khoản và hình thức kế toán vào thực tiễn; tổ chức công tác tài chính kế toán phù hợp với từng doanh nghiệp;

4.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức:

- + Vận dụng được kiến thức cơ bản về pháp luật, kinh tế-xã hội, tài chính-tiền tệ, kế toán, kiểm toán trong việc thực hiện nghiệp vụ kế toán được giao;
- + Biết được những kiến thức tin học trong công tác kế toán;
- + Vận dụng được hệ thống chứng từ, tài khoản và hình thức kế toán vào thực tiễn;
- + Cập nhật các chính sách phát triển kinh tế và các chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác kế toán tại doanh nghiệp;

- Kỹ năng:

- + Lập chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý được chứng từ kế toán;
- + Sử dụng chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán tổng hợp và chi tiết;
- + Tổ chức được công tác kế toán phù hợp với doanh nghiệp;
- + Lập được báo cáo kế toán tài chính và báo cáo thuế của doanh nghiệp;
- + Phân tích được tình hình tài chính của doanh nghiệp;
- + Kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính, kế toán của doanh nghiệp;
- + Cung cấp được một số thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị;
- + Lập được kế hoạch tài chính doanh nghiệp ;
- + Sử dụng thành thạo 2 đến 3 phần mềm kế toán doanh nghiệp thông dụng.

- Chính trị, đạo đức:

- + Có hiểu biết về một số kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh; Hiến pháp, Pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

ĐĂNG KÝ

- + Có hiểu biết về đường lối phát triển kinh tế của Đảng, thành tựu và định hướng phát triển công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;
- + Giáo dục cho người học lòng yêu nước, yêu Chủ nghĩa Xã hội và những hiểu biết cần thiết về quốc phòng toàn dân để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa;
- + Có đạo đức, yêu nghề và có lương tâm nghề nghiệp;
- + Có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp, nghiêm túc, trung thực, cẩn thận, tỷ mỷ, chính xác;
- + Tuân thủ các quy định của luật kế toán, tài chính, chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao;
- + Có tinh thần tự học, tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu của công việc.

*- Thể chất, quốc phòng :*

- + Có đủ sức khoẻ để học tập, công tác lâu dài, sẵn sàng phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;
- + Hiểu biết một số phương pháp luyện tập và đạt kỹ năng cơ bản một số môn thể dục, thể thao như: thể dục, đền kinh, bóng chuyền;
- + Có hiểu biết cơ bản về công tác quốc phòng toàn dân, dân quân tự vệ;
- + Có kiến thức và kỹ năng cơ bản về quân sự phổ thông cần thiết của người chiến sĩ, vận dụng được trong công tác bảo vệ trật tự trị an;
- + Có ý thức kỷ luật và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.

#### **4.3 Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

Sau khi học xong nghề kế toán doanh nghiệp, người học có cơ hội làm kế toán tại các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, kinh doanh dịch vụ.

**5. Khoá học: 2021-2022**

**6. Thời gian khoá học:** 01 năm (từ tháng 9/2021 đến tháng 8/2022)

**7. Thời gian học tập:** 41 tuần, trong đó thời gian kiểm tra, thi kết thúc môn học/mô-đun, thời gian ôn, thi tốt nghiệp: 162 giờ.

**8. Thời gian khai, bế giảng, nghỉ lễ, nghỉ Tết, nghỉ hè và dự phòng:** 11 tuần

**9. Quyết định phê duyệt chương trình đào tạo:**

Quyết định số ... /QĐ-CĐKTNTT ngày ... tháng ... năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ.

**10. Lịch học toàn khóa:**

**TIẾN ĐỘ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2021-2022**

THÁNG	09/2021	10/2021	11/2021	12/2021	01/2022	02/2022	03/2022	04/2022	05/2022	06/2022	07/2022
TUẦN	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
NGÀY	Thứ 30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8
GIỜ	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14
MÃ HỌA											

**HỌC KÌ (6 THÁNG)**

HỌC KỲ/ĐIỂM

**Ghi chú**

S	Sinh hoạt đầu năm, đầu khóa, Hướng dẫn học trực tuyến	Nghỉ hè
P	Dự phòng, dạy bịt, thi lần 2, trả nợ môn...	Ôn thi TN
TN	Thi tốt nghiệp	Thời gian thực học LT+TH
X	Thực tập, làm việc	Tuyển sinh

## 11. Phân bổ thời gian học tập:

- Số lượng môn học, mô đun: 11
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 32 tín chỉ (745 giờ)
- Khối lượng các môn học chung: 165 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 580 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 257 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 407 giờ.

## 12. Nội dung chương trình

Mã MH/ MD	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	TH,TT TN,BT,TL	Thi/ Kiểm tra
<b>I</b>	<b>Các môn học chung</b>	<b>9</b>	<b>165</b>	<b>82</b>	<b>72</b>	<b>11</b>
MH01	Chính trị	4	60	42	15	3
MH02	Tin học	2	45	10	31	4
MH03	Ngoại ngữ (Anh văn)	3	60	30	26	4
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>23</b>	<b>580</b>	<b>175</b>	<b>335</b>	<b>21</b>
<i>II.1</i>	<i>Môn học, mô đun cơ sở</i>	7	105	100		5
MH04	Toán kinh tế	4	60	57		3
MH05	Nguyên lý thống kê	3	45	43		2
<i>II.2</i>	<i>Môn học, mô đun chuyên môn</i>	6	135	45	80	10
MH06	Kế toán tài chính doanh nghiệp 3	4	90	30	52	8
MH07	Kế toán quản trị chi phí	2	45	15	28	2
<i>II.3</i>	<i>Môn học, mô đun tự chọn</i>	4	90	30	54	6
MH08	Anh văn chuyên ngành	2	45	15	28	2
MH09	Thị trường chứng khoán	2	45	15	<b>26</b>	<b>4</b>
<i>II.4</i>	<i>Thực tập</i>	6	250	0	250	
MH10	Thực tập tốt nghiệp	4	160		160	
MH11	Đồ án môn học	2	90		90	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>32</b>	<b>745</b>	<b>257</b>	<b>407</b>	<b>32</b>

**13. Thi tốt nghiệp:**

Số TT	<b>NỘI DUNG THI TỐT NGHIỆP</b>	<b>Dự kiến thời gian thi tốt nghiệp</b>			<b>Hình thức</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
		<b>Thời gian ôn thi (giờ)</b>	<b>Thời gian thi (Phút, Giờ)</b>	<b>Kế hoạch thi (từ ... đến ....)</b>		
1	Chính trị	04 giờ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không quá 120 phút (đối với thi viết).</li> <li>- Không quá 60 phút (đối với thi trắc nghiệm).</li> </ul>	Từ ngày 28/6/2022 đến ngày 04/7/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết</li> <li>- Trắc nghiệm</li> </ul>	Được đánh giá qua bài viết, hoặc trắc nghiệm. Cách tính điểm thực hiện theo quy chế hiện hành.
2	<b>Kiến thức, kỹ năng nghề:</b>					
2.1	Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp	04 giờ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 150 phút (đối với thi viết).</li> <li>- Không quá 60 phút (đối với thi trắc nghiệm).</li> </ul>	Từ ngày 28/6/2022 đến ngày 04/7/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết</li> <li>- Trắc nghiệm</li> </ul>	Được đánh giá qua bài viết, hoặc trắc nghiệm. Cách tính điểm thực hiện theo quy chế hiện hành.
2.2	Thực hành nghề nghiệp	15 giờ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 ngày (ngày không quá 8 giờ)</li> </ul>	Từ ngày 28/6/2022 đến ngày 04/7/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài thi thực hành</li> <li>- Bài thi tích hợp LT và TH</li> </ul>	Được đánh giá qua các bài thi thực hành hoặc tích hợp giữa lý thuyết và thực hành trong quá trình thực hiện bài thi về kiến thức, kỹ năng và thái độ. Cách tính điểm được thực hiện theo quy chế hiện hành.

**Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu;
- Phòng Đào tạo (thực hiện);
- Khoa Cơ khí (thực hiện);
- Lưu: ĐT



Nguyễn Lê Đình Hải

